

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 19/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Anh Tú

2. Bà Đoàn Thị Nhâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2018/HSST, ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân H, sinh ngày 07/01/1997, tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân H1; con bà Hà Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Bắc Kạn từ ngày 24/9/2018 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Ông Hoàng Xuân T sinh năm 1950, Trú tại: tổ N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; (có mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Hoàng Xuân H1 sinh năm 1977, Trú tại: tổ N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; (có mặt).

- Anh Vừ A V sinh năm 1998, Trú tại: thôn C, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 ngày 23/5/2018, ông Hoàng Xuân T đi về nhà, sau đó vào trong phòng thứ hai của tầng 1 (hướng nhìn từ bên ngoài vào) để lấy tiền đi mua hàng thì phát hiện cánh tủ sắt bên phải đặt trong phòng có dấu hiệu bị cạy phá. Ông T kiểm tra chiếc vali ở ngăn tủ thứ hai của cánh tủ bên phải thì phát hiện bị mất 02 cọc tiền, các tờ tiền đều có mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), có tổng trị giá là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Xác định bị mất trộm nên ông Hoàng Xuân T đã trình báo vụ việc lên Công an phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Quá trình Cơ quan Công an làm việc, gia đình ông T nhận định Hoàng Xuân H (H là cháu nội của ông Hoàng Xuân T và ở cùng nhà với ông T) là người đã lấy trộm số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) của ông T nên mẹ của Hoàng Xuân H là chị Hà Thị L đã dùng điện thoại của anh Hoàng Xuân H1 (là bố đẻ của Hoàng Xuân H) liên lạc vào số thuê bao của Hoàng Xuân H để khuyên H quay về nhà. Sau đó Hoàng Xuân H đã đến Công an thành phố Bắc Kạn để đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Xuân H thừa nhận ngày 23/5/2018 được lấy trộm số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) của ông nội là ông Hoàng Xuân T, cụ thể như sau:

Sau khi biết ông Hoàng Xuân T có một khoản tiền do vừa bán đất, Hoàng Xuân H trước đó đã nhiều lần xin tiền ông để trả nợ nhưng ông nói cần phải họp gia đình thì ông mới cho H tiền để trả nợ. Do cần gấp tiền để trả nợ, nên đến khoảng hơn 15h00 ngày 23/5/2018, lợi dụng ông T không ở nhà, trong nhà cũng không có ai nên Hoàng Xuân H đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông T. Hoàng Xuân H đi ra ngoài hiên nhà lấy 01 con dao, rồi quay vào gài cầu thang của ngôi nhà lấy 01 thanh kim loại, sau đó đi vào buồng ngủ của bà (là buồng ngủ thứ 2 tại tầng 1, theo hướng từ bên ngoài nhìn vào) dùng con dao và thanh kim loại cạy phá cánh tủ bên phải của tủ sắt trong phòng. Khi mở được cánh tủ, H nhìn thấy trong ngăn tủ thứ hai từ dưới lên có 01 chiếc vali màu đen nên H đã cầm vali, con dao và thanh kim loại lên tầng 2 của ngôi nhà. H tiếp tục đặt vali xuống dưới nền tại tầng 2, sau đó dùng dao để cạy phá chiếc vali ra. Khi vali bị vỡ ra 01 mảnh, H dùng tay cho vào bên trong vali và lấy ra 01 túi bóng màu đỏ. Thấy bên trong túi bóng có 03 cọc tiền, các tờ tiền đều có mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), H đã lấy 02 cọc tiền trong túi bóng, cất vào túi quần đằng trước bên trái và bên phải H đang mặc (mỗi bên túi quần 01 cọc tiền). Cọc tiền còn lại, H cho vào túi bóng đỏ và cất vào trong vali. Sau đó, H xách vali xuống cất tại vị trí ban đầu, còn con dao và thanh kim loại, H để lại trên tầng 2.

Sau khi lấy được tiền, H đi xe bus xuống thành phố T để trả tiền cho bạn là Vừ A V hết số tiền là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng) và H uống nước

hết 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng). Còn lại số tiền 62.960.000 (sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) H mang về nhà. Trên đường về nhà, H được bố mẹ gọi điện và nhắn tin là ông nội đã báo Công an, ông T cũng gọi điện bảo H quay về nên khi đến thành phố Bắc Kạn, H đã đến Công an thành phố Bắc Kạn để đầu thú và giao nộp số tiền 62.960.000 (sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra.

Tại Biên bản về việc giám định tiền hồi 14h30 phút ngày 29/5/2018 tại trụ sở Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Kạn, sau khi giám định tiền Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Kạn khẳng định: toàn bộ số tiền 62.960.000 (sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền thật, do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân H khai nhận: Do cần tiền để trả nợ nên H đã thực hiện hành vi trộm cắp tiền của ông nội là Hoàng Xuân T với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) với phương thức và thủ đoạn như bản cáo trạng đã nêu.

Như vậy, bị cáo Hoàng Xuân H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị mất và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTPBK ngày 31/10/2018 của VKSND thành phố Bắc Kạn truy tố bị cáo Hoàng Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36; điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: bị cáo Hoàng Xuân H từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ và trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu đỏ; 01 con dao chuôi sắt, kích thước 35cm x 9,5cm, 01 thanh kim loại có kích thước 17cm x 02 cm x 0,2 cm.

- Trả lại cho ông Hoàng Xuân T: 01 vali màu đen, nhãn hiệu Echolac đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2- 01 mặt sau màu vàng, mặt trước màu đen.

- Tạm giữ số tiền 200.000 đồng để thi hành án cho bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự: Không.

*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 15h ngày 23/5/2018, tại nhà ông Hoàng Xuân T, thuộc tổ N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Xuân H đã lén lút lấy trộm số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) của ông Hoàng Xuân T. Sau đó, H đi xe bus xuống thành phố T đưa cho Vừ A V số tiền 37.000.000 (ba mươi bảy triệu đồng) mục đích để V đi trả nợ số tiền H đã vay trước đó và mua nước uống hết 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng), còn lại số tiền là 62.960.000 đồng (sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Sau đó, H đã ra đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn.

[3] Hành vi nêu trên của Hoàng Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...;

b) ...;

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*”

Cáo trạng số 27/CT-VKSTP ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; làm mất trật tự trị an tại địa phương, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội ra đầu thú; Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có ông nội là Hoàng Xuân T được tặng Huân chương kháng chiến. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo không giam giữ là phù hợp, do bị cáo đang là sinh viên, không có thu nhập nên miễn phần khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Khi cho bị cáo được cải tạo không giam giữ cần tính trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành án cho bị cáo. Cụ thể bị cáo đã bị tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 23/5/2018 đến 23 giờ 30 phút ngày 26/5/2018 là 03 ngày và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2018 đến ngày xét xử là 57 ngày, tổng số ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam là 60 (sáu mươi ngày) ngày. Tính theo quy định (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ): $60 \text{ ngày} \times 3 = 180 \text{ ngày}$ (Tức 06 tháng).

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là sinh viên, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn đã xử lý một số vật chứng, cụ thể như sau:

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Xuân T số tiền 62.960.000 đồng (sáu mươi hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 (một) cánh tủ sắt.

Đối với các vật chứng sau:

- 01 vali màu đen, nhãn hiệu Echolac đã qua sử dụng là của ông Hoàng Xuân T, ông T yêu cầu được nhận lại, nên cần trả lại cho ông T.

- 01 túi nilon màu đỏ; 01 con dao chuôi sắt, kích thước 35cm x 9,5cm; 01 thanh kim loại có kích thước 17cm x 02 cm x 0,2 cm là của ông Hoàng Xuân T, ông T không có yêu cầu lấy lại, do tài sản không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2- 01 mặt sau màu vàng, mặt trước màu đen, là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

Tuy nhiên bị cáo không yêu cầu được nhận lại mà đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động đến bố đẻ là ông Hoàng Xuân H1 giúp bồi thường số tiền 37.040.000 đồng (ba mươi bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) cho ông Hoàng Xuân T, ông T đã nhận đủ số tiền; ông Hoàng Xuân H1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền ông đã giúp bồi thường; anh Vừ A V cũng không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Xuân H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

*Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 36; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân H 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam cụ thể: 24 tháng - 06 tháng = 18 tháng. Thời gian bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 18 (mười tám) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ Luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Hoàng Xuân H tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu đỏ; 01 con dao chuôi sắt, kích thước 35cm x 9,5cm; 01 thanh kim loại có kích thước 17cm x 02 cm x 0,2 cm.

- Trả lại cho ông Hoàng Xuân T: 01 vali màu đen, nhãn hiệu Echolac đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia C2-01 mặt sau màu vàng, mặt trước màu đen.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/11/2018 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

- Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Xuân H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư